

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 27-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Duân

Bà Hà Thị Ngọc Hiếu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Nguyên G.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 29/9/2003 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản Đ 2, xã CP, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: Lớp 9/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn L và bà Trương Thị H. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ, ngày 02/11/2023, Vi Nguyên G điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 37GA-031.72 từ nhà ở bản Đ 2, xã CP, huyện QC, tỉnh Nghệ An đi chơi. Khi đi đến khu vực bản C, xã CP, huyện QC thì gặp một người đàn ông không quen biết vẫy xe nên G dừng xe lại. Quá trình nói chuyện thì người này ngỏ ý muốn thuê G vận chuyển pháo đến khu vực ngã ba xã CH, huyện QC và nói nếu vận chuyển thành công sẽ trả tiền công 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), do đang thiếu tiền tiêu xài nên G đồng ý. Người đàn ông này đưa cho G 01 bao tải xác rắn màu trắng và nói khi đến nơi sẽ có người nhận hàng. G mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 hộp carton chứa 06 khối hình hộp chữ nhật. Sau khi kiểm tra xong, G để bao tải lên trên giá xe

rời điều khiển xe đi về hướng xã CH, huyện QC. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực bản L, xã CP, huyện QC thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu dừng xe yêu cầu kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong bao tải xác rắn là 01 thùng carton có chứa 06 khối hình hộp chữ nhật đều có đặc điểm bên ngoài các khối hình hộp chữ nhật được dán bằng giấy nhiều màu sắc có chữ nước ngoài (nghĩ là pháo nổ). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Quỳnh Châu để tiến hành điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Nguyên G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 02/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, xác định: 01 bao tải màu trắng, bên trong có 01 thùng carton, bên trong thùng carton có chứa 06 khối hình hộp chữ nhật giống nhau, kích thước mỗi khối hình hộp là 15x15x12, bên ngoài mỗi khối hình hộp được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn, mỗi ống có đường kính 2cm, các ống hình trụ được liên kết với nhau bằng dây dẫn và có một ống hình trụ có gắn dây cháy chậm màu xanh (nghĩ là pháo nổ); Bao tải màu trắng, hộp carton có tổng khối lượng 7,6 kg (Bảy phẩy sáu ki lô gam), sau khi loại bỏ bao bì 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng 7 kg (Bảy ki lô gam). Cán bộ kỹ thuật hình sự đã lấy 01 (một) khối hình hộp chữ nhật trong 06 (sáu) khối trên có khối lượng 1,2 kg (Một phẩy hai ki lô gam) đưa đi giám định. Số vật chứng còn lại bao gồm 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật có khối lượng 5,8 kg (Năm phẩy tám ki lô gam), hộp carton, bao tải màu trắng sau khi kiểm tra, lấy mẫu xong được niêm phong lại bằng cách bỏ toàn bộ vào một thùng carton dán kín và niêm phong lại theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số 260/KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 08/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vi Nguyên G vào ngày 02/11/2023 gửi tới giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-QC ngày 22/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Vi Nguyên G ra trước Tòa án để xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt Vi Nguyên G từ 07 đến 12 tháng tù. Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 05 (năm) hộp pháo còn lại có tổng khối lượng 5,8 kg cùng hộp carton, bao tải màu trắng được niêm phong trong một thùng carton dán kín; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở

vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp, lượng pháo nổ vận chuyển ít. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Vi Nguyên G từ 06 đến 07 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về sự thay đổi người bào chữa cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố thì người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Quỳnh T. Trước khi mở phiên tòa xét xử, Tòa án nhận được Quyết định thay đổi người bào chữa và các tài liệu khác có liên quan về việc bà Nguyễn Thị Quỳnh T không thể tham gia phiên tòa do bận công tác khác nên cử bà Nguyễn Thị T làm người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa thay cho bà Nguyễn Thị Quỳnh T. Tại phiên tòa bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đều đồng ý về việc thay đổi người bào chữa nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, việc thay đổi người bào chữa là đúng theo trình tự, thủ tục quy định, Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị T làm người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa thay bà Nguyễn Thị Quỳnh T.

[3] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được vào khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 02/11/2023 tại khu vực bản L, xã CP, huyện QC, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Quỳnh Châu đã tiến hành bắt quả tang Vi Nguyên G đang có hành vi vận chuyển 01 bao tải xác rắn màu trắng, bên trong chứa 01 thùng carton, bên trong thùng carton chứa 06 khối hình hộp chữ nhật, bên trong mỗi khối hình hộp chứa 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn, mỗi ống có đường kính 2cm, các ống hình trụ được liên kết với nhau bằng dây dẫn và có một ống hình trụ có gắn dây cháy chậm màu xanh. Sau khi giám định xác định được đó là pháo, thuộc loại pháo nổ, thuộc danh mục hàng cấm, sau khi loại bỏ bao bì thì 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng 7 kg.

Thấy rằng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi vận chuyển 7 kg pháo nổ với mục đích để nhận tiền công 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vi Nguyên G đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Trong vụ án này còn có người đàn ông đã thuê Vi Nguyên G vận chuyển pháo nổ, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xem xét, xử lý.

[4] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết các hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán và vận chuyển pháo nổ trái phép là vi phạm pháp luật và có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản, tuy nhiên do đua đòi, ăn chơi, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, không chịu khó làm ăn lao động sản xuất để có thu nhập một cách chính đáng mà muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân dẫn đến vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Số pháo nổ sau khi đã trích đưa đi giám định 01 (một) khối hình hộp tương ứng 1,2 kg. Nay còn lại 05 (năm) khối hình hộp có tổng khối lượng 5,8 (năm phẩy tám) kg pháo nổ; bao tải màu trắng, thùng carton, tất cả được bỏ vào 01 hộp carton dán kín và niêm phong theo quy định. Đây là những vật chứng không có giá trị và giá trị sử dụng, vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO màu đen trắng, mang BKS 37GA-031.72, xe đã qua sử dụng, xe đăng ký mang tên Võ Việt P, sinh năm 2007, trú tại khối HH, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra đã xác định được đây là tài sản hợp pháp của chị Lý Thị H, sinh năm 1984, trú tại bản BC, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An (Chị H mua chiếc xe này từ Võ Việt P vào ngày 15/3/2022), chị H giao xe cho Vang Tuấn K, sinh năm 2006 (là

con trai chị H) đi và Vi Nguyễn G đã mượn chiếc xe này với K, chị H và K đều không ai biết việc G sử dụng chiếc xe này vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe gắn máy này cho chủ sở hữu là chị Lý Thị H theo quy định, nên không xem xét nữa.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 BLHS. Xử phạt Vi Nguyễn G 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 02/11/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật giống nhau có tổng khối lượng 5,8 (năm phẩy tám) kg là pháo nổ; bao tải màu trắng, thùng carton, tất cả được bỏ vào 01 hộp carton dán kín và niêm phong theo quy định.

(Tất cả vật chứng nói trên hiện đang được gửi tại kho vật chứng của Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, có đặc điểm như mô tả theo Phiếu nhập kho vật chứng được lập vào hồi 10 giờ, ngày 11/11/2023).

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Vi Nguyễn G phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; Chi cục THADS h.Quỳnh Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quỳnh Châu;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã CP, huyện QC;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lô Văn Linh